TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2022/QĐST-HNGĐ	*Kiến Xương, ngày 30 tháng 5năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 14/2022/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Anh **Đặng Duy T**, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình

- Người yêu cầu: Chị **Đinh Thị Thuý H**, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh T và chị H tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2018 tại UBND xã Trà Giang, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, từ tháng 6 năm 2019 vợ chồng sống ly thân. Ngày 20/5/2022, Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ tuy nhiên anh T và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T và chị H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh T và chị H.

[2].Ly hôn Anh Đặng Duy T và chị Đinh Thị Thuý H thống nhất thỏa thuận các nội dung sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Duy T và chị Đinh Thị Thuý H thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị H trực tiếp nuôi con chung là Đặng Duy N, sinh ngày 08/10/2018. Anh T góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 6 năm 2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Anh Đặng Duy T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Duy T và chị Đinh Thị Thuý H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị H trực tiếp nuôi con chung là Đặng Duy N, sinh ngày 08/10/2018. Anh T góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/1 tháng , kể từ tháng 6 năm 2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Duy T tự nguyện chịu cả300.000 đồng tiềnlệ phí giải quyết. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí anh T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001649 ngày 20/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h. Kiến Xương;
- Chi cục THA h. Kiến Xương;
- UBND xã Trà Giang;

THẨM PHÁN

- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Thanh Xuân